

Số: 1347/TM-BVĐK

Thái Bình, ngày 23 tháng 5 năm 2025

THƯ MỜI QUAN TÂM

Về việc báo giá chi phí thẩm định giá

Kính gửi: Các Công ty/Đơn vị có chức năng thẩm định giá.

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-BVĐK ngày 03/01/2025 của Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình về việc xây dựng Kế hoạch công tác tổng thể Bệnh viện năm 2025;

Để có cơ sở thực hiện mua sắm theo đúng chế độ hiện hành. Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình có nhu cầu thuê các Công ty/Đơn vị có chức năng thẩm định giá tài sản thẩm định giá các Danh mục dịch vụ, mua sắm phục vụ hoạt động chuyên môn thường xuyên cho Bệnh viện nhằm mục đích tham khảo giá để lập dự toán mua sắm. (Chi tiết phụ lục kèm theo).

Phụ lục 1: Mua linh kiện và vật tư tiêu hao để sửa chữa thay thế cho máy tính, máy in, phục vụ hoạt động thường xuyên của Bệnh viện đa khoa thành phố Thái Bình năm 2025-2026.

Bệnh viện kính mời các Quý Công ty/Đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm và quan tâm gửi Công văn đồng ý chấp thuận; Hồ sơ năng lực tới Bệnh viện để tham gia thẩm định giá các danh mục trên của Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình.

Địa chỉ: Số 355, Đường Trần Lãm, phường Trần Lãm, Tp Thái Bình, tỉnh Thái Bình (trước ngày 27/5/2025).

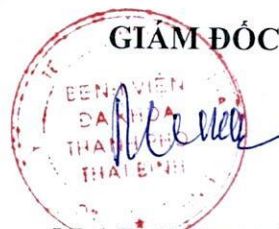
Người liên hệ: Bà Nguyễn Thị Hoa – phòng TC - HC

SĐT: 0824 386 768

Bệnh viện xin trân trọng thông báo. /s/

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT; TCHC.



Mai Thị Thuý Hằng

PHỤ LỤC 1: Mua linh kiện và vật tư tiêu hao để sửa chữa thay thế cho máy tính, máy in, phục vụ hoạt động thường xuyên của Bệnh viện đa khoa thành phố Thái Bình năm 2025-2026
(Kèm theo Thư mời số/TM-BVĐK ngày 21/5/2025 của BVĐK thành phố Thái Bình.)

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Mực nạp đồ	Tương thích cho máy in Canon / HP Trọng lượng tối thiểu 130gr Chất lượng mực mịn	Lọ	600
2	Mực chai Ricoh	Tương thích cho máy in Ricoh 310/320.... Trọng lượng 70gr	Chai	20
3	Mực chai HP 107	Tương thích cho máy in HP107 Trọng lượng: 70gr	Lọ	70
4	Trống máy in Hp 1010/1020	Dùng cho máy HP 12A (HP1010,1015,1020,3015)	Chiếc	140
5	Trống máy in tương thích Ricoh	Dùng tương thích cho máy in Ricoh 310/320	Chiếc	3
6	Trống máy in HP 05A/ 2055/2035	Dùng cho máy HP 05A /2055/2035	Chiếc	20
7	Gạt mực HP 1010//1020/1200	Tương thích cho máy in HP 1010/1020/3015/3020/3050/Canon2900/12A	Chiếc	10
8	Gạt từ HP 1010/1020	Tương thích cho máy in HP 1020/3015/1160/1320/3050 (12A, 49A, 05A, 55A	Chiếc	10
9	Bao lụa	Tương thích cho máy HP 1010/1160/1200/1210/2035/2055	Chiếc	40
10	Lô ép máy in	Tương thích cho máy HP 1010/1160/1200/1210/2035/2055	Chiếc	20

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
11	Lô ép máy in	Tương thích cho máy in Ricoh	Chiếc	10
12	Trục từ hộp mực HP2612 (1010)	Tương thích cho máy in HP 1010/1020/3015/3020/3050/Canon2900/12A	Chiếc	5
13	Trục sạc HP1010/1100/1150/1160/12A/49A/53A	Tương thích cho máy HP1010/1100/1150/1160/12A/49A/53A	Chiếc	15
14	Trục sạc Ricoh	Tương thích cho máy in Ricoh	Chiếc	3
15	Chíp mực Ricoh	Tương thích cho máy in Ricoh	Chiếc	2
16	Cụm sấy máy in 2900	Tương thích cho máy in canon 2900	Chiếc	15
17	Cụm sấy máy in Ricoh	Tương thích cho máy in Ricoh	Chiếc	2
18	Cụm sấy máy in HP107	Tương thích cho máy in 107	Chiếc	10
19	Fomaster máy in	Tương thích cho máy in canon 2900	Chiếc	5
20	Main nguồn máy in 2900	Tương thích cho máy in canon 2900	Chiếc	2
21	Main nguồn máy in ricoh	Tương thích cho máy in Ricoh	Chiếc	2
22	Hộp laser máy in	Tương thích cho máy in Canon 2900	Chiếc	3
23	Hộp laser máy in	Tương thích cho máy in Ricoh	Chiếc	1

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
24	Main quang máy in	Tương thích cho máy in canon 2900/12A (HP 1010/1012/1015/1018/1020)	Chiếc	2
25	Main quang máy in	Tương thích cho máy in Ricoh 310/320	Chiếc	1
26	Mực in phun màu Epson	Loại mực: In phun màu Thương hiệu: Epson Mã mực 673 Dung tích 70ml/1h Số lượng 6 màu Tương thích cho máy in màu Epson L805/L1800	Lọ	18
27	Mực in phun màu Epson	Loại mực: In phun màu Thương hiệu: Epson Mã mực 003 Dung tích: 65ml/ 1h Số lượng 4 màu Dùng cho máy Epson L1110 / L3110 / L3150 / L1210	Lọ	12
28	Hộp mực in Ricoh	Tương thiichs cho máy in Ricoh 310/320	Hộp	2
29	Hộp mực in Laser Q2612A/12A (HP1010/1012/1015/1018/1020)	Tương thích cho máy in canon 2900/12A (HP 1010/1012/1015/1018/1020)	Hộp	15
30	Hộp mực in có mực TP-HP 107A	Tương thích cho máy in HP107 Trọng lượng: 70gr	Hộp	3
31	Bộ bánh răng máy in	Tương thích cho máy in Ricoh	Chiếc	3
32	Gạt từ máy in	Tương thích cho máy in canon 2900/12A (HP 1010/1012/1015/1018/1020)	Chiếc	5

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
33	Mạch chính H410M / H510	- Socket: LGA1200 - Chipset H410/H510. - Khe cắm RAM: 2 khe. - Kích thước: microATX. - Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0/3.0 x16 slot, 1 x PCIe 3.0 x1 slot	Chiếc	10
34	Bo mạch chủ Mainboard H110M	- Socket: LGA1151 - Chipset H110. - Khe cắm RAM: 2 khe. - Kích thước: microATX. - Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0/3.0 x16 slot, 1 x PCIe 3.0 x1 slot		5
35	Ổ cứng SSD 240GB/256Gb	240GB. 2.5 inch. SATA3. Đọc 535MB/s. Ghi 500MB/s	Chiếc	13
36	Bộ vi xử lý CPU Intel I5 -10400	Số lõi 6 Tổng số luồng 12 Tần số turbo tối đa 4.30 GHz Tần số Công nghệ Intel® Turbo Boost 2.0: 4.30 GHz Tần số cơ sở của bộ xử lý 2.90 GHz Bộ nhớ đệm 12 MB Intel® Smart Cache Bus Speed 8 GT/s	Chiếc	2
37	Bộ nhớ trong Ram 8G DDR4	- Dung lượng: 1 x 8GB - Thế hệ: DDR4 - Bus: 2666MHz	Chiếc	10

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
38	Nguồn máy tính mini	Model:Nguồn Mini Đầu cấp điện cho main:24pin Tiêu chuẩn chất lượng: Double forward + A.PFC Chuẩn nguồn: Form Factor ATX 12V V2.3 Kích thước (D x R x C): 150 x 140 x 86mm Công suất danh định: 200W Quạt: Fan 8cm	Chiếc	10
39	Nguồn ATX 500	Model: 500W Chuẩn nguồn ATX Công suất danh định: 500W Đầu cấp điện cho main: 20+4pins Quạt làm mát: Fan 12cm Điện áp vào: 115-230V Kích thước 86 x 150 x 140 (mm)	Chiếc	4
40	Nguồn máy tính Hunkey HK400 -57FP 400W	Công suất danh định: 400W Chuẩn nguồn: Standard Đầu cấp điện cho main: 20+4pins Đầu cấp điện cho hệ thống: Quạt làm mát: Fan 12cm Điện áp vào: 220-230V Kiểu cáp nguồn: Kích cỡ nguồn: 150 x 140 x 86 (mm)	Chiếc	1
41	Bàn phím máy tính Fulhen L411	Kết nối: Có dây Chuẩn kết nối: Dây cắm USB Kiểu dáng: Full Size Đèn Led: Không LED Chất liệu: Nhựa	Chiếc	2

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
42	Bàn phím máy tính Rapoo NK1800	Bàn phím Rapoo NK1800 Thiết kế fullsize 104 phím Chuẩn kết nối USB Ký tự được in bằng công nghệ laser giúp cho mặt chữ bền bỉ, không phai	Chiếc	20
43	Chuột máy tính Fuhlen L102	Kết nối: Có dây Chuẩn kết nối: USB	Chiếc	2
44	Chuột quang dây Rapoo N120	Chuột Rapoo N120 Chuẩn kết nối USB Độ phân giải: 1600 DPI Thiết kế đối xứng thuận tiện, dễ cầm nắm	Chiếc	25
45	Chuột máy tính không dây Fuhlen	Chuột Fuhlen A09B Optical Wireless Chuẩn kết nối: Wireless 2.4Ghz Độ phân giải: 1000 DPI	Chiếc	1
46	Ruy băng mực WAX ATW	Mực Wax 108 - Kích thước : 108mm x 300 met - Kiểu : Out - Chất liệu tốt, mực in ra bền chắc - Phù hợp in chất liệu giấy - Máy in phù hợp: Godex, Zebra, Antech ...	Cuộn	20
47	Giấy tự dính / Decal	Dùng cho máy I tem Khổ giấy 100x80x50m	Cuộn	80
48	Giấy cuộn nhiệt	Dùng cho máy in nhiệt Khổ giấy 80mm x45	Cuộn	300

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
49	Dây mạng Cate 6	Điện dung: 5.6 nF/100m. Trở kháng: 100 ohms +/-15%, 1 MHz to 600 MHz. Điện trở dây dẫn: 66.58 ohms max/1km. Điện áp : 300VAC hoặc VDC. Độ trễ truyền: 536 ns/100 m max. @ 250 MHz. Độ uốn cong: (4 X đường kính cáp) $\approx$ 1".	Mét	1.500
50	Đầu bấm mạng	Đầu RJ45 dùng cho CAT 5E/ 6E Định lượng 100c/ hộp	Chiếc	100
51	Bộ định tuyến Tplink 300M 2.4Ghz TLWr 841N	Hiệu suất: Tốc độ Wi-Fi chuẩn N lên đến 300Mbps, rất thuận lợi để sử dụng cho các ứng dụng tiêu thụ băng thông lớn như xem video HD trực tuyến. Mạng khách: cung cấp quyền truy cập riêng biệt cho khách trong khi vẫn đảm bảo mạng gia đình. IPv6: tương thích với IPv6 (Internet Protocol version 6). Nút WPS: mã hóa bảo mật không dây dễ dàng bằng cách nhấn nút WPS.	Chiếc	1
52	Thiết bị chuyển mạch Tplink TL-SG1016D	16 cổng tốc độ 10/100/1000 Mbps Công nghệ năng lượng hiệu quả sáng tạo giúp tiết kiệm năng lượng đến 40%* Hỗ trợ tự học địa chỉ MAC, tự động MDI/MDIX và tự động đàm phán Thiết kế cắm vào và sử dụng	Chiếc	1
53	Thiết bị chuyển mạch TPLink Switch 8port 10/100/1000	Tốc độ LAN Gigabit (1000Mbps) 8 cổng RJ45 Gigabit Auto-Negotiation,	Chiếc	2

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
54	Thiết bị chuyển mạch Switch 16 port POE 1000GB	16 cổng gigabit PoE+ RJ45, 2 cổng gigabit non-PoE RJ45 Mỗi cổng PoE cung cấp 30w (Tổng 250w) tất cả các cổng Sử dụng chuẩn IEEE 802.3af/at Cắm và sử dụng không cần cấu hình và cài đặt 802.1p/DSCP QoS cho độ trễ thấp Vỏ kim loại bền và thiết kế tản nhiệt chuyên nghiệp đảm bảo dải nhiệt độ hoạt động rộng (0–50 °C)	Chiếc	1
55	Thiết bị chuyển mạch Switch 8 port POE 1000GB	8 cổng RJ45 10/100/1000Mbps Được trang bị 8 cổng hỗ trợ PoE+ để truyền tải dữ liệu và nguồn thông qua cáp đơn Hoạt động với các thiết bị theo chuẩn IEEE 802.3af/at, mở rộng mạng gia đình và văn phòng Công nghệ tiết kiệm năng lượng cải tiến tiết kiệm điện năng lên đến 75%*	Chiếc	6
56	Wifi Ruijie	Thiết bị hỗ trợ giao tiếp băng tần kép 2.4GHz và 5GHz, cung cấp tốc độ truy cập 400Mbps ở 2.4GHz, 867Mbps ở 5GHz và lên đến 1267Mbps trên mỗi AP.	Chiếc	10

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
57	Máy quét mã vạch Zebra DS9308 SR	Đầu đọc mã vạch 2D có dây Công nghệ đọc mã vạch : Chụp ảnh tuyến tính (Imager) Tốc độ đọc mã vạch : 120in (~305cm) / giây đối với mã vạch UPC 13mil Độ phân giải (max) : 1280 x 800 pixels Hỗ trợ EAS : Checkpoint EAS deactivation system Nguồn sáng : Aiming pattern: circular, 617nm amber LED Illumination: 660nm Hyper Red LEDs Đèn báo : Beeper Chuẩn kết nối : USB, RS-232, RS-485 (IBM 46xx Protocols); Keyboard Wedge;	Chiếc	1
58	Ổ lưu điện santak 3KVA	Model C3K-LCD Công nghệ Online Công suất 3000VA / 2700W Điện áp vào 100 ~ 300 VAC Điện áp ra 220/230/240 VAC $\pm$ 1% Tần số 50/60 Hz Ắc Quy 6 x 12V/9Ah kín khí, không cần bảo dưỡng, tuổi thọ trên 3 năm. Thời gian lưu điện 3 phút 100% tải, 14 phút tải 1000W Cấp điện ngõ ra 4 ổ cắm IEC 10A + 1 ổ cắm IEC 16A Thời gian chuyển mạch 0ms Trọng lượng 22.6 kg	Cái	2

Stt	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
59	Đầu đọc code	Góc quét: Horizontal: 30° Độ dốc, nghiêng: 60°, 60° Độ tương phản: 20% minimum reflectance difference Số tia quét: Single scan line Giao tiếp hệ thống: Multi-interface; includes USB (HID Keyboard, Serial, IBM OEM), RS232 (TTL + 5V, 4 signals), Keyboard Wedge, RS-232C (± 12V), IBM RS485 supported via adapter cable	Cái	3
60	Máy quét mã vạch 1d Zebra LS2208 RS232	Loại đầu đọc Đọc Mã Vạch 1D Kiểu dáng đầu đọc Cầm tay Kiểu kết nối Có dây Cổng kết nối RS232 Kích thước 15,2cm x 6,3cm x 8,4 cm (H x W x D) Trọng lượng 1.46 gram Chân đế Có	Cái	1

Giá trên đã bao gồm thuế VAT, nhân công lắp đặt và vận chuyển tại chỗ.